ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97 /PA-UBND	*Hưng Yên, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

PHƯƠNG ÁN
Tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; các Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: số 565-TB/TU ngày 06/5/2026 về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 04/5/2026; số 610-TB/TU ngày 28/5/2026 về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; số 379-TB/TU, ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tỉnh ủy về sắp xếp thôn, tổ dân phố.

b) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật hiện hành và nội dung định hướng chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Yêu cầu

a) Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Đảm bảo ổn định, không gián đoạn các hoạt động của các thôn, tổ dân phố khi sắp xếp, làm tốt công tác tư tưởng cho người dân, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao, vì lợi ích chung.

c) Việc bố trí, sắp xếp thôn, tổ dân phố phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là tại địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Cơ sở xây dựng Phương án

a) Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Kết luận số 21-KL/TW ngày 24/4/2026 của Ban Bí thư về tình hình chủ yếu các địa phương quý I; phương hướng, nhiệm vụ quý II/2026.

c) Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

d) Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

đ) Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

e) Thông báo số 610-TB/TU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

g) Thông báo số 379-TB/TU, ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố năm 2026.

h) Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

i) Các văn bản khác có liên quan.

II. THỰC TRẠNG VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố

Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định về tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố, theo đó ở vùng đồng bằng sông Hồng: Thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên. Ngoài ra còn quy định, đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù thì quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn quy định này.

2. Thực trạng thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Hưng Yên có 104 xã, phường với diện tích là 2.514,81 km². Tổng số thôn, tổ dân phố là **2.623**, trong đó có 418 tổ dân phố và 2.205 thôn, cụ thể:

- Số thôn, tổ dân phố bảo đảm tiêu chuẩn: 955 (885 thôn; 70 tổ dân phố);

- Số thôn, tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn: 1.668 (1.320 thôn; 348 tổ dân phố).

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

3. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

a) Nguyên tắc sắp xếp

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Đối với các xã định hướng thành lập phường thì quy mô số hộ gia đình của thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại phải bảo đảm đạt tiêu chuẩn của tổ dân phố (phải có từ 550 hộ gia đình trở lên).

- Tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa bàn, quy mô dân cư và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức và hoạt động của cộng đồng dân cư. Chính quyền địa phương cấp xã có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết cho tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Việc thành lập thôn, tổ dân phố phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa, truyền thống; điều kiện đặc thù của từng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn, tổ dân phố khi chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư.

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

- Việc giải thể thôn, tổ dân phố thực hiện trong các trường hợp cần thiết do thay đổi các yếu tố địa lý, địa hình, do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố hoặc do thực hiện phương án bồi thường, tái định cư.

- Việc xác định loại hình thôn, tổ dân phố theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và đặt tên thôn, tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố. Việc đổi tên thôn, tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn, tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

b) Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

- Số thôn, tổ dân phố bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định và không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: 358 thôn, tổ dân phố;

- Thực hiện sắp xếp nguyên trạng: 2.173 thôn, tổ dân phố;

- Tổ chức lại một phần: 56 thôn, tổ dân phố;

- Thực hiện giải thể: 29 thôn, tổ dân phố;

- Đặc thù đề nghị không sắp xếp: 07 thôn, tổ dân phố.

(Chi tiết tại Phụ lục II, Phụ lục III kèm theo).

c) Kết quả sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

Sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, tỉnh Hưng Yên còn 1.322 thôn, tổ dân phố (gồm 1.117 thôn, 205 tổ dân phố); giảm 1.301 thôn, tổ dân phố (giảm 1.088 thôn, 213 tổ dân phố), tương ứng giảm 49,6%.

III. THỰC TRẠNG VÀ PHƯƠNG ÁN KIỆN TOÀN ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH TẠI CÁC THÔN, TỔ DÂN PHỐ SAU SẮP XẾP

1. Thực trạng

Căn cứ khoản 6, Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định: "*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 chức danh (bao gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận) được hưởng phụ cấp hàng tháng.*"

Trên địa bàn tỉnh Hưng Yên hiện ***có 7.869*** người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Phương án kiện toàn

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, cấp xã lựa chọn nhân sự để thực hiện quy trình bầu theo quy định. Mỗi thôn, tổ dân phố có 03 chức danh không chuyên trách, gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn (Tổ trưởng tổ dân phố), Trưởng ban Công tác mặt trận; bố trí không quá 03 người.

3. Giải quyết chế độ, chính sách cho người không tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố

Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố nghỉ ngay khi có Nghị quyết sắp xếp, tổ

chức lại thôn, tổ dân phố của cấp có thẩm quyền được giải quyết chế độ, chính sách theo Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình rà soát, xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố bảo đảm đúng tiến độ, quy trình theo quy định.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và kinh phí giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi không tiếp tục công tác khi sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định.

3. Công an tỉnh

a) Kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Căn cứ Phương án này, xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường; tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân đối với

dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường trước khi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

Khuyến khích các xã, phường tiếp tục rà soát, sắp xếp để giảm thêm số thôn, tổ dân phố so với số thôn, tổ dân phố sau sắp xếp tại Phụ lục II ban hành kèm theo Phương án này.

b) Giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố nghỉ ngay khi có Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố của cấp có thẩm quyền.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Ban TCTU, UBKT TU, VPTU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC[Thủy].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Quyền